

# **CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH VÀ PHƯƠNG THỨC PHÁT TRIỂN KINH TẾ MỚI CỦA TRUNG QUỐC NHỮNG GỢI Ý CHO VIỆT NAM**

---

**PGS.TS. LÊ VĂN SANG**

*Trung tâm Kinh tế Châu Á-  
Thái Bình Dương (VAPEC)*

---

## **I. VỀ CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH VÀ PHƯƠNG THỨC PHÁT TRIỂN KINH TẾ MỚI CỦA TRUNG QUỐC**

Nhìn tổng quát lịch sử phát triển CHND Trung Hoa từ năm 1949 đến nay, chúng ta có thể thấy đất nước này đã trải qua ba lần chuyển đổi mô hình phát triển rất ấn tượng, có thể nói là “long trời lở đất”, “vang dội thế giới” khi nó thất bại và cũng “vang dội thế giới” khi nó thành công. Lần chuyển đổi thứ nhất từ 1949 đến năm 1977, đó là mô hình phát triển chủ nghĩa cộng sản cực đoan từ một đất nước phong kiến lạc hậu, muốn tiến thẳng lên CNCS bằng cách “lấy dấu tranh giai cấp làm cương lĩnh”, tiêu diệt mọi mầm mống có thể làm nảy sinh CNTB, cải tạo công thương nghiệp tư bản, xây dựng nền kinh tế kế hoạch tập trung cao độ chỉ có kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể. Sau 30 năm, mô hình này đã phá sản, đất nước Trung Quốc

đứng bên bờ vực thẳm của sự phá sản. Lần chuyển đổi mô hình phát triển lần thứ hai từ năm 1978 đến nay, chính xác hơn là đến năm 2003, và được khẳng định đầy đủ trong Đại hội lần thứ 17 ĐCS Trung Quốc, đó là mô hình cải cách mở cửa đất nước, lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, lấy tăng trưởng kinh tế tốc độ cao làm mục tiêu. Cũng khoảng 30 năm, mô hình này đã thành công mang tính lịch sử, đưa CHND Trung Hoa lên vị trí siêu cường ngang ngửa với Mỹ. Song mô hình phát triển này cũng đưa Trung Quốc đến những mâu thuẫn kinh tế xã hội sâu sắc, nếu không có sự chuyển đổi, chắc chắn sẽ khó tránh khỏi những hậu quả nghiêm trọng.

Với tiêu đề “Biến đổi long trời lở đất, thành tựu vang dội thế giới”, Chủ nhiệm Ủy ban Phát triển và cải cách quốc gia Trung Quốc đã viết trên “Nhân dân Nhật báo” Trung Quốc ngày 28/11/2008

như sau: “Ba mươi năm qua, dưới sự lãnh đạo kiên cường của Trung ương Đảng và Quốc Vụ viện (Chính phủ), nhân dân các dân tộc cả nước với tinh thần tiến thủ chưa từng có và thực tiễn sáng tạo hào hùng, đã viết nên bài sử thi tráng lệ phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa.”<sup>1</sup> Cụ thể là:

- Kinh tế quốc dân phát triển nhanh, sức mạnh tổng hợp quốc gia không ngừng nâng lên tầm cao mới.

- Quy mô ngành nghề liên tục mở rộng, trình độ hiện đại hoá không ngừng nâng cao.

- Công trình cơ sở và các ngành nghề cơ sở tăng mạnh rõ rệt, điều kiện hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội không ngừng cải thiện.

- Thực thi toàn diện chiến lược tổng thể phát triển các vùng, cục diện phát triển cân đối các vùng cơ bản hình thành.

- Cải cách thể chế kinh tế không ngừng đi sâu, thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa bước đầu được xác lập.

- Cục diện mở cửa đối ngoại đa phương cơ bản hình thành, bề rộng và chiều sâu không ngừng nâng cao.

- Mức sống của người dân được nâng cao rõ rệt, thực hiện bước tiến có tính lịch sử từ không đủ ấm no sang tổng thể khá giả.

- Khoa học kỹ thuật giáo dục phát triển nhanh chóng, các sự nghiệp xã hội tiến bộ toàn diện.

Tảng băng nổi của sự chuyển đổi mô hình lần thứ hai của Trung Quốc thật là huy hoàng, được thế giới ngưỡng mộ. Nhưng phần chìm trong nước của tảng

băng đó thế nào, liệu nó có làm cho Trung Quốc phải thay đổi mô hình phát triển lần nữa không? Điều này đã được các giới tinh hoa Trung Quốc phân tích khá sâu. Họ đã nhìn thấy những mâu thuẫn tích góp lại của mô hình tăng trưởng kinh tế tốc độ cao, “phát triển là đạo lý cứng” của Đặng Tiểu Bình. Đó là ngày càng tăng các yếu tố bất ổn định tiềm ẩn, nhiều mâu thuẫn kinh tế xã hội khó giải quyết, khiến nhiều người lo ngại rằng giai đoạn 2005 – 2010 sẽ là thời kỳ sóng gió. Kết hợp với khủng hoảng tài chính toàn cầu, nền kinh tế Trung Quốc với mô hình tăng trưởng cao hướng về xuất khẩu thật sự đang bị nghiêng ngã, buộc phải thay đổi.

Sự chuyển đổi mô hình phát triển lần thứ ba này chủ yếu nhằm vào nâng cao chất lượng tăng trưởng của Trung Quốc, liên quan tới việc giảm đi tầm quan trọng tương đối của ngành gia công giá trị gia công thấp, công nghệ thấp và một sự gia tăng tầm quan trọng tương đối của ngành dịch vụ và những ngành chế tạo có giá trị gia tăng cao. Một thành tố nữa rất quan trọng của chiến lược mới là làm cho nền kinh tế Trung Quốc sử dụng năng lượng tiết kiệm hơn, hướng mạnh hơn vào thị trường trong nước, chú trọng hơn đến phát triển nông thôn.

Xuất phát từ hiện thực đã nêu phía trên, Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc cho rằng để thực hiện mục tiêu xã hội khá giả vào năm 2020, “điểm mấu chốt là cần nhanh chóng chuyển đổi phương thức phát triển, hoàn thiện những tiến triển quan trọng đã đạt được về mặt thể chế kinh tế thị trường XHCN”<sup>2</sup>. Như Hồ Cẩm Đào nhấn mạnh, phương thức phát

triển mới sẽ là: “Quán triệt quan điểm phát triển khoa học, kiên trì ý nghĩa quan trọng số một là phát triển, hạt nhân là lấy con người làm gốc, yêu cầu cơ bản là cân đối bền vững, phương pháp cơ bản là quy hoạch tổng thể”<sup>3</sup>. Từ đây Trung Quốc đã đưa ra một loạt giải pháp quan trọng để thực hiện mục tiêu trên, như:

- Nâng cao năng lực tự chủ sáng tạo, xây dựng đất nước loại hình sáng tạo.

- Đẩy mạnh chuyển đổi phương thức phát triển kinh tế, thúc đẩy nâng cấp ưu hoá cơ cấu ngành nghề.

- Quy hoạch tổng thể sự phát triển thành thị và nông thôn, thúc đẩy việc xây dựng nông thôn mới XHCN.

- Tăng cường tiết kiệm năng lượng, tài nguyên và bảo vệ môi trường sinh thái, tăng cường năng lực phát triển bền vững.

- Quy hoạch tổng thể sự phát triển giữa các vùng, làm cho tình hình khai thác phát triển đất đai tốt đẹp hơn.

- Hoàn thiện chế độ kinh tế cơ bản, kiện toàn hệ thống thị trường hiện đại.

- Đi sâu cải cách thể chế về các mặt như thuế, tài chính, ngân hàng, tiền tệ, hoàn thiện hệ thống khống chế vĩ mô.

- Mở rộng và đi sâu mở cửa với bên ngoài, nâng cao trình độ kinh tế loại hình mở cửa.

Nếu như có ai đó muốn tìm trong văn kiện Đại hội XVII những giải pháp mới mẻ theo nghĩa là từ trước đến nay chưa xuất hiện bao giờ, thì sẽ thấy không nhiều. Với phương châm “lý luận đi trước một bước”, đồng thời “không ngừng tìm tòi trong thực tiễn”, “cả nước là

phòng thí nghiệm lớn”, trong sách báo, văn kiện của Trung Quốc, các nhà khoa học và hoạt động thực tiễn đã bàn thảo nhiều, không ít giải pháp đã được đưa vào, áp dụng thử và rút kinh nghiệm trong đời sống kinh tế xã hội. Hơn nữa, như phân tích của chúng tôi, “giai đoạn mới” này hay lần chuyển đổi mô hình phát triển lần thứ ba, thực chất đã bắt đầu từ năm 2002 – 2003. Từ đại hội XVI đến Đại hội XVII, Trung Quốc đã điều chỉnh chính sách phát triển phù hợp với thực tiễn hơn, Đại hội XVII với đòi hỏi của bối cảnh mới, diễn biến mới, mỗi giải pháp lại được nhấn mạnh, đề cao. Chúng tôi cho rằng, trong giai đoạn hiện nay, để đảm bảo cho mô hình phát triển mới thành công, nền kinh tế phát triển “vừa tốt vừa nhanh”, Trung Quốc đã nhấn mạnh đến quan điểm phát triển khoa học, thực thi một loạt giải pháp toàn diện như đã nêu trên, song họ sẽ đặc biệt nhấn mạnh một số giải pháp sau đây ở tầng quyết sách, chú trọng đồng thời phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường và coi trọng con người.

- *Tăng cường khả năng tự chủ sáng tạo, xây dựng đất nước theo mô hình đổi mới, sáng tạo.* Trung Quốc coi đây là điều cốt yếu của chiến lược phát triển, nâng cao sức mạnh tổng hợp của đất nước. Do sự tăng trưởng nhanh của Trung Quốc quá dựa vào đầu tư ô ạt, tiêu hao nhiều tài nguyên và năng lượng, trả giá lớn về môi trường sinh thái, sử dụng nhiều sức lao động rẻ, nên sự đóng góp của khoa học kỹ thuật cho phát triển kinh tế chỉ chưa đến 40%, trong khi chỉ tiêu đó ở các nước phát triển là khoảng 70%. Trên 60% thiết bị

là nhập khẩu. Xuất khẩu hàng dệt may của Trung Quốc chiếm 24% tổng ngạch thương mại hàng dệt may thế giới, nhưng chỉ chưa đầy 1% mang nhãn mác của riêng Trung Quốc, và không có nhãn nào nổi tiếng thế giới<sup>1</sup>. Năm 2006, có 750 trung tâm nghiên cứu và phát triển có sự đầu tư của nước ngoài. Các sản phẩm mang nhãn mác Trung Quốc, thực ra chỉ là thực hiện khâu lắp ráp cuối cùng, những khâu ít sinh lợi do giá trị gia tăng thấp. Ví dụ xe hơi hiện đại như BMW, Mercedes... dù có chế tạo ở Trung Quốc, nhưng kỹ thuật mũi nhọn các hãng lại chưa hề chuyển giao cho Trung Quốc. Hoặc Trung Quốc vẫn buộc phải chi 20% giá bán điện thoại di động, 30% giá bán máy tính, 20 – 40% giá bán máy công cụ để trả cho phí phát minh sáng chế nước ngoài. Cho nên tờ *Tranh Minh* (Hong Kong) cho rằng các công ty lớn của thế giới đầu tư vào Trung Quốc, biến Trung Quốc thành “công xưởng của thế giới” không phải là điều đáng vui mừng. Nếu nhìn vào xuất khẩu của Trung Quốc, người ta nhận thấy, tuy chiếm 30% GDP, nhưng theo thống kê, năm 2005 giá trị xuất khẩu của các công ty có vốn nước ngoài chiếm 57,3% tổng kim ngạch xuất khẩu, và 85% kim ngạch xuất khẩu sản phẩm kỹ thuật cao.

- *Giải quyết tốt vấn đề nông nghiệp, nông thôn, nông dân.* Trung Quốc coi đây là vấn đề lớn liên quan đến đại cục xây dựng toàn diện xã hội hài hòa, là công việc quan trọng trong các công việc quan trọng hiện nay. Vì vậy đây là chủ đề được các nhà lãnh đạo, các nhà khoa học và hoạt động thực tiễn Trung Quốc rất quan tâm, đưa ra nhiều chính sách,

biện pháp. Văn kiện Đại hội XVII một lần nữa nhấn mạnh nhiệm vụ xây dựng cơ chế hiệu quả lâu dài lấy công nghiệp thúc đẩy nông nghiệp, lấy thành thị thúc đẩy nông thôn, hình thành cục diện mới nhất thể hoá phát triển kinh tế xã hội thành thị và nông thôn.

- *Tiết kiệm năng lượng, nguyên liệu và bảo vệ môi trường.* Do trình độ khoa học kỹ thuật thấp kém, lâu nay sự phát triển kinh tế theo chiều rộng, quy mô lớn, tốc độ nhanh, dựa nhiều vào năng lượng, nguyên liệu và lao động cơ bắp, cộng với niềm tự hào “Trung Quốc đất rộng người đông, sản vật phong phú” đã gây tình trạng chỉ nhìn thấy lợi ích trước mắt, không tính đến lâu dài, lãng phí nghiêm trọng nguồn tài nguyên thiên nhiên có hạn, tàn phá môi trường sinh thái. Một số nghiên cứu về tăng trưởng kinh tế kiểu cũ của Trung Quốc đã đưa ra những “con số giật mình”<sup>2</sup>: Trung Quốc hiện nay là nước tiêu thụ vật liệu lớn nhất thế giới, sử dụng năng lượng nhiều nhất trên một đơn vị GDP, đứng đầu thế giới về ô nhiễm không khí và nguồn nước, với 70% sông ngòi và 90% sông trong thành phố bị ô nhiễm. Các thành phố của Trung Quốc đã xử lý không quá 20% lượng rác thải với 150 triệu tấn rác được thải tự do ở ngoại ô. Hơn 300 triệu nông dân không có nước sạch, hơn 400 triệu cư dân thành thị phải thở không khí ô nhiễm. Bụi, khói, khí thải xám xịt bao phủ một số vùng của Trung Quốc, lan sang cả Hồng Kông, Nhật Bản và Xibêri của Nga.... Theo đánh giá của *Cục bảo vệ môi trường quốc gia Trung Quốc* và *Cục thống kê quốc gia Trung Quốc* trong báo cáo về vấn đề “GDP

xanh” - một khái niệm được đưa ra lần đầu tiên ở Trung Quốc năm 2006 - chỉ tính sơ bộ, riêng vấn đề ô nhiễm môi trường đã gây ra thiệt hại khoảng 3,05% tổng GDP năm 2004. Có nghĩa là lấy tốc độ tăng trưởng GDP 10,1% của năm đó khấu trừ đi tổn thất do ô nhiễm thì chỉ còn lại 7,05%.

- *Giảm bớt mâu thuẫn xã hội.* Các nhà khoa học Trung Quốc cho rằng, xét về tiêu chí thời gian, Trung Quốc vẫn và sẽ còn ở giai đoạn đầu của CNXH một thời gian dài; xét về tiêu chí không gian, Trung Quốc vẫn là nước đang phát triển. Đó chính là tình hình cơ bản của Trung Quốc ngày nay. Tình hình đó tương đương với các nước đã công nghiệp hoá ở thời kỳ bình quân GDP theo đầu người vào khoảng từ 1000 USD đến 3000 USD, mà theo kinh nghiệm của các nước này, là thời kỳ xã hội biến đổi ghê gớm nhất, mâu thuẫn xã hội nổi cộm nhất. Có thể thấy bên cạnh những thành tựu lớn lao về mặt xã hội, nâng cao mức sống cho toàn dân, giảm mạnh số người nghèo khổ, thì Trung Quốc còn vướng phải nhiều vấn đề xã hội rất nặng nề. Đành rằng sự chênh lệch giàu nghèo, tham nhũng hối lộ tràn lan, khó tìm việc làm, chi phí ăn ở, học hành, chữa bệnh đắt đỏ, bảo đảm xã hội thấp, dịch vụ công cộng kém cỏi, nông dân mất đất... là những vấn đề Trung Quốc khó tránh khỏi khi đất nước đang ở trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, song những vấn đề xã hội này đã nghiêm trọng đến mức báo động, ảnh hưởng xấu đến sự phát triển kinh tế, đến ổn định chính trị. Chênh lệch giàu nghèo giữa các vùng vẫn ở tình trạng giống như “châu Âu so sánh với

châu Phi”. Vùng ven biển Đông Nam có thu nhập bình quân đầu người gấp 10 lần vùng sâu phía Tây. Giữa các triệu phú, tỷ phú (tính theo đôla) với những người thất nghiệp, mà không hiếm người trong số đó tuyệt vọng đến mức quyên sinh, chênh lệch đến mức trước đây người dân Trung Quốc không bao giờ tưởng tượng nổi. Nạn tham nhũng hối lộ tràn lan trong quan chức các cấp và trong giới doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhà nước gây bức xúc trong cả nước. Nạn chiếm dụng đất trắng trợn và bớt xén tiền đền bù đất cho nông dân của nhiều quan chức địa phương khiến một học giả Trung Quốc đã ví nó với hiện tượng “rào đất”, “cừu ăn thịt người” ở Anh trong thời kỳ tích lũy nguyên thủy tư bản ở Anh thế kỷ 16. Sự căm phẫn của nông dân đã thể hiện trong 37 ngàn vụ biểu tình phản đối của nông dân năm 2006, trung bình mỗi ngày hơn 100 vụ, ảnh hưởng xấu đến bước phát triển dân chủ ở nông thôn Trung Quốc, tạo cơ cho phương Tây lợi dụng để lên án Trung Quốc. Để đối phó với các vấn nạn trên, nhà nước Trung Quốc đã nỗ lực tăng cường “bàn tay hữu hình” của mình. Ngay từ trước Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc, lãnh đạo nước này đã nhấn mạnh “cầm quyền vì dân, lấy dân làm gốc”, chủ trương xây dựng xã hội hài hoà XHCN, phát triển kinh tế đồng thời coi trọng công bằng xã hội....

- *Nâng cao trình độ kinh tế đối ngoại.* Hoạt động kinh tế đối ngoại của Trung Quốc có tiến bộ to lớn vượt bậc, đặc biệt là về ngoại thương. Với quy mô trên 1700 tỷ USD, Trung Quốc đã là cường quốc ngoại thương lớn thứ ba thế giới.

Song tính theo đầu người, chỉ đạt mức hơn 1000 USD, thấp hơn mức trung bình 2400 USD của thế giới và còn thấp xa so với các cường quốc kinh tế khác. Hàng xuất khẩu của Trung Quốc chất lượng còn thấp, giá trị gia tăng không cao, sức cạnh tranh kém, thiếu sản phẩm nổi tiếng và mạng lưới tiêu thụ hoàn thiện. Sản phẩm kỹ thuật cao chỉ chiếm 2 - 3 % xuất khẩu. Chưa có mấy doanh nghiệp có thực lực mạnh, trình độ quản lý cao, có thể tham gia sâu rộng vào cạnh tranh quốc tế. Con đường để kinh tế đối ngoại của Trung Quốc bắt kịp trình độ tiên tiến của thế giới vẫn còn xa, đòi hỏi phải có một quá trình lâu dài với một hệ thống biện pháp đồng bộ. Ở đây chỉ nhấn mạnh một vài tình hình cấp bách cần giải quyết ngay, những rào cản cần dỡ bỏ ngay để kinh tế đối ngoại của Trung Quốc duy trì được xu thế phát triển vừa tốt vừa nhanh.

Có thể thấy rằng Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc đề ra phải thúc đẩy phát triển kinh tế "vừa tốt vừa nhanh" là đã chuyển từ giai đoạn phát triển chạy theo tốc độ bằng mọi giá sang phát triển ưu tiên chất lượng, bền vững, quan tâm đến con người, đồng thời vẫn duy trì xu hướng phát triển nhanh theo quan điểm phát triển khoa học. Bước chuyển đó là kết quả trước sức ép của hiện thực kinh tế xã hội Trung Quốc cũng như của bối cảnh toàn cầu hoá, đòi hỏi Trung Quốc phải có hành động tích cực khi hội nhập vào kinh tế quốc tế. Còn có thể thấy, giới tinh hoa Trung Quốc đã thấu hiểu tình hình đất nước, có tầm nhìn thời đại, có quyết tâm cao cũng như thực lực kinh tế

lớn để thực hiện sự chuyển biến quan trọng này.

## II. NHỮNG GỢI Ý VỚI VIỆT NAM

So với Trung Quốc, Việt Nam đổi mới mở cửa chậm hơn 8 năm. Những điều kiện để Việt Nam đổi mới mở cửa, thực hiện chiến lược tăng tốc trong 20 năm qua có nhiều khó khăn, song cũng có những thuận lợi cơ bản không kém gì Trung Quốc, thậm chí còn có những thuận lợi lớn hơn. Chúng tôi muốn đề cập tới vị thế địa kinh tế và địa chính trị của Việt Nam: là cầu nối kinh tế giữa Đông Bắc Á với Đông Nam Á, là đất nước có ưu thế về biển, với vùng duyên hải trải dài hơn 3200 km, đối diện với trung tâm giao lưu đường biển quốc tế - Biển Đông, đầu tàu kinh tế vùng duyên hải phải kéo các toa tàu không lớn, không nặng nề như Trung Quốc.

Thành tựu đổi mới mở cửa kinh tế hơn 20 năm qua của Việt Nam thực sự to lớn, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm vào loại cao nhất thế giới, chỉ sau Trung Quốc, được thế giới đánh giá cao. Song chúng tôi cho rằng Việt Nam có thể làm được nhiều kỳ tích vang dội hơn nếu Việt Nam mạnh dạn đổi mới tư duy phát triển kinh tế hơn nữa, bớt lo lắng đến sự "chệch hướng", tập trung hơn vào việc chống "tụt hậu", tất cả đều vì sự phát triển sức sản xuất xã hội thì thành tựu đổi mới mở cửa 20 năm qua chắc chắn lớn hơn nhiều. Có học giả Trung Quốc nói với tôi rằng, Việt Nam đổi mới mở cửa chậm hơn Trung Quốc 8 năm, song lý luận về phát triển kinh tế XHCN thời đại mới chậm hơn Trung Quốc 20 năm!

Việt Nam cũng sáng tạo, không kém Trung Quốc về CNXH, Việt Nam đưa ra khái niệm về CNXH mà mình hướng tới khá rõ ràng, đó là xây dựng “đất nước dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh” và hiện đang trong giai đoạn “phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN”. Đây cũng là khuôn khổ rộng mở cho sự phát triển sức sản xuất xã hội không thua kém gì lý luận về giai đoạn đầu của CNXH đặc sắc Trung Quốc của Đặng Tiểu Bình. Nhưng trong quá trình thực hiện, như trên đã đề cập, sự sợ “chệch hướng” vẫn dẫu đó phát huy thế mạnh, cản trở tư duy phát triển kinh tế.

Đổi mới tư duy phát triển là cực kỳ quan trọng, song đổi mới trong chỉ đạo thực tiễn phát triển quan trọng không kém. Ở đây tôi muốn đề cập đến những gợi ý cho Việt Nam từ sự chuyển đổi mô hình và phương thức phát triển mới của Trung Quốc.

Tuy Việt Nam tiến hành công cuộc đổi mới, mở cửa nền kinh tế muộn hơn Trung Quốc 10 năm, nhưng nhiều vấn đề kinh tế nổi cộm cản trở sự phát triển tốc độ cao, bền vững cũng đã bộc lộ, cần có sự rút kinh nghiệm nghiêm túc từ những bài học thành công và chưa thành công của Trung Quốc.

*Trước hết* là cần tránh tăng trưởng tốc độ cao bằng cách hy sinh môi trường, chú ý xây dựng nền kinh tế tiết kiệm năng lượng, nguyên liệu và thân thiện với môi trường.

*Hai là*, cần tránh tăng trưởng tốc độ cao bằng cách hy sinh nông nghiệp, nông thôn, nông dân, chú ý xây dựng phát triển hợp lý vấn đề tam nông.

*Ba là*, cần coi trọng quy hoạch tổng thể sự phát triển thành thị và nông thôn, sự phát triển giữa các vùng, khai thác phát triển hiệu quả đất đai - nguồn tài nguyên quan trọng hàng đầu này của quốc gia.

*Bốn là*, cần đẩy mạnh mở cửa hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng hiệu quả hơn, cần học tập kinh nghiệm mở cửa vùng duyên hải của Trung Quốc, xây dựng phát triển các loại hình khu kinh tế tự do, phát triển kinh tế biển.

*Năm là*, xây dựng đất nước theo mô hình đổi mới sáng tạo, tận dụng tốt mọi ưu thế địa kinh tế, địa chính trị quốc gia.

*Sáu là*, coi trọng sự phát triển con người, giải quyết tốt các mâu thuẫn xã hội, xây dựng xã hội hài hòa.

*Cuối cùng*, khủng hoảng kinh tế tài chính toàn cầu cho thấy, bên cạnh đẩy mạnh xuất khẩu, phải chú ý phát triển thị trường trong nước, tạo cơ sở vững chắc cho sự phát triển bền vững./

---

#### CHÚ THÍCH:

<sup>1</sup> Nhân dân Nhật báo Trung Quốc ngày 28/11/2008.

<sup>2</sup> Trích Báo cáo của Ủy ban TW Đảng CSTQ tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XVII ĐCSTQ ngày 10.10. 2007. <http://> , 17.10.2007.

<sup>3</sup> Hồ Cẩm Đào, Phát biểu tại lễ kỷ niệm 30 năm triệu tập Hội nghị Trung ương 3 khóa XI (18/12/1978 – 2008)

<sup>4</sup> Mã Khải. *Nhanh chóng chuyển đổi phương thức phát triển kinh tế là nhiệm vụ chiến lược cấp bách và lớn lao liên quan đến toàn cục nền kinh tế quốc dân*. Trích từ Bản phụ đạo về báo cáo Đại hội XVII. Nxb Nhân dân (TQ) 10.2007.

<sup>5</sup> Theo TTXVN (Hồng Kông) 12.10.2007. TLTKDB 16.10.2007.